TAND HUYỆN THANH BA **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **99** /2018/QĐST-HNGĐ	*Thanh Ba, ngày 22 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 124/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị ***Trịnh Thị Kim Đ*** - Sinh năm 1979;

Địa chỉ: Khu 1, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: Anh ***Bùi Văn L*** - Sinh năm 1973;

Địa chỉ: Khu 1, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị Kim Đ và anh Bùi Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về quan hệ hôn nhân***: Chị Trịnh Thị Kim Đ và anh Bùi Văn L đều thuận tình ly hôn.

**** Về con chung***: Cháu Bùi Thị Bích P, sinh ngày 20/11/1998 đã trưởng thành không đặt ra giải quyết; Chị Trịnh Thị Kim Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Bùi Thị Mỹ D, sinh ngày 27/4/2007 (hiện nay đang ở với chị Đ). Chị Đ tự nguyện không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con, nên anh L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

**** Về tài sản chung:*** Chị Trịnh Thị Kim Đ và anh Bùi Văn L tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Về công nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình và đất nông nghiệp***: Chị Trịnh Thị Kim Đ và anh Bùi Văn L đều xác nhận không có nên không đặt ra giải quyết.

**** Về án phí***: Chị Trịnh Thị Kim Đ nhận nộp cả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Trịnh Thị Kim Đ đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2015/0004225 ngày 16/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba. Hoàn trả cho chị Trịnh Thị Kim Đ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba;
- Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Vũ